

Số: 307 /2025/BC-HĐQT

Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2025

**BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
6 tháng năm 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Tổng công ty Thăng Long – CTCP
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, TP Hà Nội
- Điện thoại: 0915.554.342 Email: tongthanglongtlg@gmail.com
- Vốn điều lệ: 419.080.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: TTL
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	6/5/2025	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền đại hội đồng cổ đông, cụ thể: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025. - Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch 2025. - Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng được kiểm toán của TCT tại thời điểm 31/12/2024 và phương án phân chia lợi nhuận 2024 - Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024, phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025 - Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 cho TTL theo Tờ trình của Ban Kiểm soát - Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT với ông Nguyễn Trung Hiếu, ông Nguyễn Việt Cường, miễn nhiệm thành viên BKS với ông Ngô Tiến Đạt - Thông qua bầu bổ sung ông Trần Tiến Dũng, bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai thành viên HĐQT, bổ sung Bà Lê Thị Lan Phương vào Ban KS Tổng công ty nhiệm kỳ 2024-2029 - Thông qua sửa đổi Điều lệ Tổng công ty

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT không điều hành	22/11/2021	
2	Ông Nguyễn Việt Hà	TVHĐQT kiêm TGD	22/11/2021	
3	Ông Vũ Đức Trung	TVHĐQT không điều hành	25/04/2019	
4	Ông Nguyễn Trung Hiếu	TVHĐQT không điều hành		6/5/2025
5	Ông Nguyễn Việt Cường	Thành viên HĐQT độc lập		6/5/2025
6	Ông Trần Tiến Dũng	TVHĐQT kiêm PTGD	6/5/2025	
7	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Thành viên HĐQT độc lập	6/5/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Anh Tuấn	2	100	
2	Ông Nguyễn Việt Hà	2	100	
3	Ông Vũ Đức Trung	2	100	
4	Ông Nguyễn Việt Cường	1	100	Miễn nhiệm 6/5/2025
5	Ông Nguyễn Trung Hiếu	1	100	Miễn nhiệm 6/5/2025
6	Ông Trần Tiến Dũng	1	100	Được bầu ngày 6/5/2025
7	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai	1	100	Được bầu ngày 6/5/2025

Ngoài ra, Chủ tịch HĐQT cũng đã tổ chức 11 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

6 tháng đầu năm 2025, HĐQT đã thực hiện chỉ đạo thường xuyên, kịp thời cũng như giám sát các hoạt động của Ban tổng giám đốc theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể:

- HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, phòng ban tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc và người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp có cổ phần/ vốn góp của Tổng Công ty thông qua các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, họp chuyên đề của Ban tổng giám đốc và các hệ thống báo cáo (*Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị, các báo cáo kiểm tra giám sát và đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và các công ty con*) để tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm nhằm đưa ra các giải pháp quản lý và sản xuất một cách linh hoạt, đạt hiệu quả cao;

- Tiến hành rà soát, bổ sung và thống nhất các nội dung báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty;

- Giám sát, chỉ đạo hoạt động công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch, chính xác, kịp thời theo đúng quy định

- Giám sát và chỉ đạo thường xuyên, kịp thời những định hướng HĐQT đã giao Ban tổng giám đốc triển khai thực hiện trong 6 tháng đầu năm năm 2025: Chỉ đạo Ban tổng giám đốc rà soát các mục tiêu chiến lược, kế hoạch SXKD; Tập trung đơn đốc công tác giải quyết khối lượng dở dang các dự án đang thực hiện, đẩy mạnh thu hồi công nợ, tăng cường công tác thị trường, sát sao hàng ngày các dự án thi công...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	01/2025/NQ-HĐQT	24/1	Thông qua chủ trương thực hiện các Hợp đồng/Giao dịch giữa Tổng Công ty với Người có liên quan năm 2025	60
2	02/2025/NQ-HĐQT	6/2	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100
3	03/2025/NQ-HĐQT	19/2	Dừng tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025	100
4	04/2025/NQ-HĐQT	7/3	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100
5	05/2025/NQ-HĐQT	28/3	Nghị quyết thông qua hạn mức tín dụng và bảo lãnh cho công ty CP cầu 35 TL tại Ngân hàng NCB chi nhánh Hà Nội	60
6	06/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết thông qua chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 của TCT	100
7	07/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết gia hạn thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của TCT	100
8	08/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt tổng hạn mức tín dụng tại các ngân hàng năm 2025-2026 của TCT	100
9	09/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng của TCT tại ngân hàng BIDV- chi nhánh Nam HN năm 2025-2026	100

10	10/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng của TCT tại ngân hàng Tiên phong-chi nhánh Hoàn Kiếm năm 2025-2026	100
11	11/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng của TCT tại ngân hàng SHB-chi nhánh Thăng Long năm 2025-2026	100
12	12/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng của TCT tại ngân hàng Ngoại thương Việt Nam-chi nhánh Thăng Long năm 2025-2026	100
13	13/2025/NQ-HĐQT	8/4	Nghị quyết phê duyệt hạn mức tín dụng của TCT tại ngân hàng TMCP An Bình -chi nhánh Hà Nội năm 2025-2026	100
14	14/2025/NQ-HĐQT	28/4	Nghị quyết phê duyệt Thông qua bổ sung chương trình hợp và tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên năm 2025 của Tổng công ty	100
15	15/2025/NQ-HĐQT	28/4	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch thực hiện kết luận Thanh tra số 419/KL-TTCP	100
16	16/2025/NQ-HĐQT	4/5	Nghị quyết phê duyệt thay đổi Phương án trả thù lao trình Đại hội đồng cổ đông TCT	100
17	17/2025/NQ-HĐQT	20/5	Nghị quyết thông qua tài liệu ĐHCĐ thường niên 2025 của Công ty CP Cầu 35 Thăng Long	100
18	18/2025/NQ-HĐQT	20/5	Chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán 2025 cho TCT	100
19	19/2025/NQ-HĐQT	20/5	Nghị quyết thay đổi đại diện vốn, bổ nhiệm Kế toán trưởng và tài liệu đại hội đồng cổ đông công ty CP Cầu 1 Thăng Long	100
20	20/2025/NQ-HĐQT	10/6	Thông qua đề người đại diện Pháp luật ký Điều lệ của Tổng công ty	100
21	01/2025/QĐ-HĐQT	29/5	Quyết định thay đổi Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần cầu 1 Thăng Long	100

III. Ban Kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Minh Tú	Trưởng ban	Ngày bắt đầu 9/5/2024	Cử nhân kinh tế
2	Ông Lê Đình Ba	Thành viên	Ngày bắt đầu 10/12/2024	Kỹ sư cầu đường
3	Ông Ngô Tiến Đạt	Thành viên	Ngày không còn là thành viên BKS 6/5/2025	Cử nhân tài chính ngân hàng
4	Bà Lê Thị Lan Phương	Thành viên	Ngày bắt đầu 6/5/2025	Cử nhân luật

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Minh Tú	2	100%	100%	
2.	Ông Lê Đình Ba	2	100%	100%	
3.	Ông Ngô Tiến Đạt	1	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 6/5/2025
4.	Lê Thị Lan Phương	1	100%	100%	Được bầu ngày 6/5/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong điều lệ Tổng công ty cũng như việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024, báo cáo bán niên 2025;

- Kiểm tra, đánh giá các quy trình, quy định chính của Tổng công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp cũng như cảnh báo sớm cho Tổng công ty

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các phòng/ban chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát. Các nghị quyết, quyết định

của Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban kiểm soát. Trưởng ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, được tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát. Các tài liệu họp HĐQT cũng được gửi đầy đủ cho Ban Kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS:

Giám sát việc lựa chọn và quá trình thực hiện công việc của đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho TCT

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Việt Hà	28/04/1986	Kỹ sư	02/8/2024
2	Ông Nguyễn Hải Vinh	31/8/1976	Kỹ sư	13/9/2024
3	Ông Trần Tiến Dũng	28/10/1982	Kỹ sư	07/12/2021
4	Bà Hoàng Thị Hồng Nhung	14/9/1975	Cử nhân Luật	15/3/2022
5	Ông Nguyễn Anh Văn	5/9/1974	Kỹ sư	15/3/2022

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Dịu	13/5/1981	Cử nhân Kế toán	15/9/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

6 tháng năm 2025, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham dự hoặc tự nghiên cứu các tài liệu về quản trị công ty, đào tạo về đăng ký chứng khoán.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty : *Phụ lục 1*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng TNG	Công ty mẹ	0105991855 Ngày cấp 17/3/2005 Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Thôn Càn, Xã Kép, Tỉnh Bắc Ninh	6 tháng năm 2025	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 24/01/2025	-Mua hàng hóa, dịch vụ: 49.323.674.382 VNĐ -Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 719.450.376 VNĐ - Thu tiền từ đi vay: 10.000.000.000 VNĐ - Chi tiền trả gốc vay: 10.000.000.000 VNĐ Chi tiền lãi từ hoạt động đi vay: 128.972.603 VNĐ	
2	Công ty CP Cầu 1 Thăng Long	Công ty con	0104790948 Ngày cấp: 05/7/2010 Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 89, ngõ 1141, Phố Thịnh Liệt, Phường Hoàng Mai, Hà Nội	6 tháng năm 2025	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ban hành ngày 24/01/2025	-Mua hàng hóa, dịch vụ : 57.140.239.896 VNĐ -Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ : 13.110.843.145 VNĐ Thu tiền lãi từ cho vay khối lượng: 128.712.329 VNĐ	
3	Công ty CP Cầu 35 Thăng Long	Công ty con	0107258499 Ngày cấp: 18/12/2015 Nơi cấp: Sở H&ĐT TP Hà Nội	Đường Tân Xuân, phường Đông Ngạc, thành phố Hà Nội	6 tháng năm 2025	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-	-Mua hàng hóa, dịch vụ: 33.058.766.236 VNĐ -Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 695.518.536 VNĐ	

						HĐQT ban hành ngày 24/01/202 5	VND - Thu nhập khác từ phạt vi phạm hợp đồng: 14.835.000 VND	
4	Công ty TNHH BOT Cầu Yên Lệnh	Công ty con	0900213811 Ngày cấp: 20/04/20 15 Nơi cấp: Bộ KH&ĐT TP Hà Nội	Đường Chu Mạnh Trình, phường Sơn Nam, tỉnh Hưng yên	6 tháng năm 2025	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 01/2025/ NQ- HĐQT ban hành ngày 24/01/202 5	-Thu tiền lãi từ hoạt động cho vay: 661.187.226 VND - Thu nhập từ chia cổ tức: 18.613.600.000 VND	
5	Công ty cổ phần xây dựng số 9-VC9	Công ty liên quan	0101051096 Ngày cấp: 08/04/2005 Nơi cấp: Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Tầng 5, Tòa nhà Tasco, Lô HH2 - 2, đường Phạm Hùng, Phường Tứ Liên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng năm 2025	Giao dịch giữa công ty với các bên có liên quan theo Nghị quyết số 01/2025/ NQ- HĐQT ban hành ngày 24/01/202 5	-Mua hàng hóa, dịch vụ: 2.282.001.158 VND -Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 460.390 VND	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ – phụ lục 2
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Lưu: CBTT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Anh Tuấn

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

PHỤ LỤC I

S TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH *	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Vũ Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			09/5/2024			Người nội bộ
2	Nguyễn Việt Hà	021C13 8920	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám Đốc			09/5/2024			Người nội bộ
3	Vũ Đức Trung		Ủy viên HĐQT			09/5/2024			Người nội bộ
3.1	Tổng công ty Cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội								Cổ đông lớn
4	Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH						23/1/2025	Chuyển nhượng	Cổ đông lớn
4.1	Nguyễn Trung Hiếu	058C49 5335 009C10 2227	Ủy viên HĐQT				6/5/2025		Đại diện vốn
5	Nguyễn Việt Cường	0001211 751	Thành viên				6/5/2025		Người nội bộ

	Nguyễn Thị Diệu								15/9/2022				
16	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng TNG								30/5/2022			Công ty mẹ	
17	Công ty CP cầu I Thăng Long											Công ty con	
18	Công ty CP cầu 35 Thăng Long											Công ty con	
19	Công ty TNHH BOT cầu Yên Lệnh											Công ty con	
20	Công ty TNHH BOT đường 188											Công ty liên kết	
21	Công ty CP xây dựng số 15 Thăng Long											Công ty có vốn đầu tư của TLG	
22	Công ty CP XD số 16 Thăng Long											Công ty có vốn đầu tư của TLG	
23	Công ty CP xây dựng và vận tải Thăng Long											Công ty có vốn đầu tư của TLG	
24	Công ty CP xây dựng số 9-VC9											Công ty liên quan	
25	Phạm Tuấn Vũ	045C39 8055.1 0	Trưởng ban Mua hàng						23/1/2025		Nhận chuyển nhượng	Cổ đông lớn	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

PHỤ LỤC II

No.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vũ Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			10.579.454	25,25%	Đại diện vốn của TNG
1.01	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng TNG					21.158.908	50,5%	Người nội bộ giữ chức Chủ tịch HĐQT từ tháng 10/2022
1.02	Đặng Thanh Trà					0	0,00%	Vợ
1.03	Vũ Nguyễn Hoài Trang					0	0,00%	Con
1.04	Vũ Đức Minh					0	0,00%	Con
1.05	Vũ Ngọc Linh Chi					0	0,00%	Con
1.06	Vũ Khánh Ngọc					0	0,00%	Con
1.07	Vũ Kế Toại					0	0,00%	Bố
1.08	Đỗ Thu Hòa					0	0,00%	Mẹ
1.09	Vũ Thanh Tùng					0	0,00%	Em trai
1.10	Vũ Thế Dũng					0	0,00%	Em trai
1.11	Công ty CP đầu tư hạ tầng nước DNP Tiền Giang					0	0,00%	Người nội bộ giữ chức Ủy viên HĐQT
2	Nguyễn Việt Hà	021C138920	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám Đốc			6.347.672	15,15%	Đại diện vốn của TNG

5.10	Nguyễn Hồ Chí Kiên						0	0	Con
5.11	Công ty CP CMC		Phó Tổng giám đốc				0	0	
5.12	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (Savico)		Thành viên HĐQT độc lập				0	0	
5.13	Công ty CP xây dựng số 9-VC9		Thành viên HĐQT độc lập						Bầu ngày 22/04/2024
6	Nguyễn Trung Hiếu	058C495335 009C102227	ủy viên HĐQT				0	0,00%	Miễn nhiệm 6/5/2025
	Nguyễn Tiến Thóa	-					0	0,00%	Bố đẻ
	Nguyễn Thị Vui	021C693026					0	0,00%	Mẹ đẻ
	Đặng Ngọc Hiền	-					0	0,00%	Bố vợ
6.04	Từ Thị Hạnh	-					0	0,00%	Mẹ vợ
6.05	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	002C137768 009C102226					0	0,00%	Vợ
6.06	Nguyễn Sơn Tùng	-					0	0,00%	Con đẻ
6.07	Nguyễn Đăng Anh	-					0	0,00%	Con đẻ
6.08	Nguyễn Trung Thành	-					0	0,00%	Anh trai
6.09	Nguyễn Tùng Nghĩa	4343321					0	0,00%	Em trai
6.10	Phan Thị Cẩm Nhung	-					0	0,00%	Chị dâu

6.11	Nguyễn Nguyệt Anh	-					0	0,00%	Em dâu
7	Nguyễn Minh Tú	0001552380	Trưởng ban kiểm soát				5000	0.012%	Bầu từ 21/4/2023
7.01	Nguyễn Đình Hiến						0	0,00%	Bố đẻ
7.02	Nguyễn Thị Nười						0	0,00%	Mẹ đẻ
7.03	Ông Bùi Ngọc Tân						0	0,00%	Bố vợ
7.04	Phạm Thị Bao						0	0,00%	Mẹ vợ
7.05	Bùi Thị Phương						0	0,00%	Vợ
7.06	Nguyễn Minh Phúc						0	0,00%	Con
7.07	Nguyễn Thị Minh Hạnh						0	0,00%	Con
8	Ngô Tiến Đạt	033C661291	Thành viên Ban KS				0	0,00%	Miễn nhiệm 6/5/2025
8.01	Ngô Văn Quang	Không có					0	0,00%	Bố đẻ
8.02	Phùng Thị Kim Hạnh	Không có					0	0,00%	Mẹ đẻ
8.03	Trần Khánh Linh	Không có					0	0,00%	Vợ
8.04	Ngô Thuỳ Linh	Không có					0	0,00%	Chị ruột
8.05	Nguyễn Văn Trung	Không có					0	0,00%	Anh rể
8.06	Trần Ngọc Sơn	Không có					0	0,00%	Bố vợ
8.07	Lê Hồng Tơ	Không có					0	0,00%	Mẹ vợ
9	Lê Thị Lan Phương		Thành viên BKS				0	0,00%	Bỏ nhiệm từ ngày 06/05/2025
9.01	Lê Ngọc Đón								Bố đẻ
10.02	Lê Thị Hoa								Mẹ đẻ

10.03	Lê Nguyên Ngọc							Anh ruột
10.04	Lê Anh Tuấn							Em tri ruột
10.05	Nguyễn Văn Bằng							Chồng
10.06	Trương Lê Minh Hậu							Con gái
10.07	Nguyễn Tùng Lâm							Con trai
11	Nguyễn Hải Vinh	058C231299	PTGD			0	0,00%	
11.02	Nguyễn Thị Nhài					0	0,00%	Mẹ
11.03	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0,00%	Em
11.04	Tạ Thị Thanh Huệ					0	0,00%	Vợ
11.05	Nguyễn Minh Đức					0	0,00%	Con
11.06	Nguyễn Bích Ngọc					0	0,00%	Con
11.07	Công ty CP cầu 1 Thăng Long		Chủ tịch HĐQT			0	0,00%	Bầu ngày 6/6/2025
12	Trần Tiến Dũng	069c002138	Ủy viên HĐQT, PTGD			0	0,00%	Bầu ngày 6/5/2025
12.01	Nguyễn Hoàng Trang					0	0,00%	Vợ
12.02	Trần Diệp Chi					0	0,00%	Con
12.03	Trần Thanh Phúc					0	0,00%	Bố
12.04	Nguyễn Thị Ninh					0	0,00%	Mẹ
12.05	Trần Thị Lê Na					0	0,00%	Chị
12.06	Công ty CP cầu 1 Thăng Long		Chủ tịch HĐQT			0	0,00%	Miễn nhiệm ngày 6/6/2025

12.07	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng TNG		Phó Tổng giám đốc			0	0,00%	
13	Hoàng Thị Hồng Nhung	D10482	PTGD			4.231.782	10,1%	Đại diện vốn TNG
13.01	Công ty TNHH đầu tư và xây dựng TNG		Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			21.158.908	50.5%	
13.02	Hoàng Văn Diễm					0	0,00%	Bố
13.03	Mai Hoàng Tâm Nguyên					0	0,00%	Con
13.04	Mai Hoàng Tuệ Minh					0	0,00%	Con
13.05	Hoàng Minh Hiếu					0	0,00%	Em
13.06	Hoàng Minh Đạo					0	0,00%	Em
14	Nguyễn Anh Văn		PTGD			6,500	0.016	
14.01	Nguyễn Chí Phong					0	0,00%	Bố
14.02	Trần Thị Thoa					0	0,00%	Mẹ
14.03	Đặng Ngọc Lợi					0	0,00%	Bố vợ
14.04	Nguyễn Thị Bình					0	0,00%	Mẹ vợ
14.05	Đặng Thị Thủy					0	0,00%	Vợ
14.06	Nguyễn Đặng Hương Giang					0	0,00%	Con
14.07	Nguyễn Đặng Hiếu Hạnh					0	0,00%	Con

14.08	Nguyễn Đăng Gia Minh							Con
14.09	Nguyễn Tổ Tâm					0	0,00%	Anh trai
14.10	Nguyễn Thị Xuyên					0	0,00%	Chị dâu
14.11	Nguyễn Thị Nhung					0	0,00%	Chị gái
14.12	Trần Hưng Ngọc					0	0,00%	Anh rể
14.13	Nguyễn Tuấn Anh					0	0,00%	Anh trai
14.14	Phạm Khánh Dung					0	0,00%	Chị dâu
14.15	Nguyễn Văn Vũ					0	0,00%	Em trai
14.16	Lý Thị Huệ					0	0,00%	Em dâu
15	Trần Duy Hưởng	069C556651	Người CBTT người PT quản trị công ty			4,000	0.01	
16.01	Hoàng Huy Hội					0	0,00%	Bố vợ
16.02	Nguyễn Thị Sơn					0	0,00%	Mẹ vợ
16.03	Hoàng Thị Thanh Hà					0	0,00%	Vợ
16.04	Trần Mai Khuê					0	0,00%	Con
16.05	Trần Mai Trang					0	0,00%	Con
16.06	Trần Văn Dương					0	0,00%	Anh
16.07	Hà Thị Thoan					0	0,00%	Chị dâu
16.08	Trần Văn Doanh					0	0,00%	Anh

16.09	Nguyễn Thị Phương Lan					0	0,00%	Chị dâu
16.10	Trần Duy Hưng					0	0,00%	Anh
16.11	Đặng Thị Hồng Hoa					0	0,00%	Chị dâu
17	Nguyễn Thị Dịu		Kế toán trưởng			0	0,00%	
17.01	Nguyễn Ngọc Vịnh					0	0,00%	Bố đẻ
17.02	Bùi Thị Mùi					0	0,00%	Mẹ đẻ
17.03	Đinh Thị Bim					0	0,00%	Mẹ chồng
17.04	Đinh Văn Công					0	0,00%	Chồng
17.05	Đinh Nguyễn Minh Thư					0	0,00%	Con đẻ
17.06	Đinh Nguyên Khang					0	0,00%	Con đẻ
17.07	Nguyễn Thị Thơm					0	0,00%	Chị ruột
17.08	Nguyễn Thị Nhung					0	0,00%	Chị ruột
17.09	Nguyễn Tất Đạt					0	0,00%	Em ruột
17.10	Nguyễn Đức Diện					0	0,00%	Anh rể
17.11	Trương Mạnh Tuấn					0	0,00%	Anh rể
17.12						0	0,00%	Em dâu

	Đặng Thị Thanh Xuân							
18	Lê Đình Ba		Thành viên Ban KS			0	0,00%	
18.1	Lê Đình Độ					0	0,00%	Bố đẻ
18.2	Nguyễn Thị Tơ					0	0,00%	Mẹ đẻ
18.3	Dương Ngô Khâm					0	0,00%	Bố vợ
18.4	Nguyễn Thị Bích					0	0,00%	Mẹ vợ
18.5	Lê Đình Cường					0	0,00%	Anh trai
18.6	Lê Đình Đại					0	0,00%	Anh trai
18.7	Đỗ Thị Hồng					0	0,00%	Chị dâu
18.8	Dương Ngô Dũng					0	0,00%	Anh rể
18.9	Dương Ngô Khoa					0	0,00%	Em rể
18.10	Nguyễn Thị Lương					0	0,00%	Chị dâu
18.11	Nguyễn Thị Nhung					0	0,00%	Em dâu
18.12	Dương Thị Hòa					0	0,00%	Vợ
18.13	Lê Phương Thảo					0	0,00%	Con
18.14	Lê Thị Thu Hương					0	0,00%	Con
18.15	Lê Minh Đức					0	0,00%	Con



Vũ Anh Tuấn